

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 05 tháng 7 năm 2018 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 31/2018/TLST-DS ngày 05 tháng 6 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Anh Thái Tuấn A, sinh năm: 1990.

Địa chỉ: Số nhà 107, phố HT, thị trấn TC, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

- **Bị đơn:** Anh Lưu Văn B, sinh năm: 1984.

Nơi ĐKKHKT: Xóm HS, thị trấn TC, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

Nơi ở hiện tại: Xóm NP, xã PhT, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về trách nhiệm trả nợ:

- Anh Lưu Văn B có trách nhiệm trả nợ anh Thái Tuấn A số tiền nợ gốc là 150.000.000^d (một trăm năm mươi triệu đồng) theo giấy vay tiền đề ngày 10/5/2017 và giấy vay tiền đề ngày 27/9/2017.

- Về số tiền lãi: Anh Thái Tuấn A tự nguyện không yêu cầu anh Lưu Văn B trả lãi đối với số tiền nợ gốc nêu trên.

- Về phương thức trả nợ và thời gian trả nợ: Anh Thái Tuấn A và anh Lưu Văn B thống nhất trả thành 02 lần, cụ thể như sau:

Ngày 10/8/2018, anh Ba trả anh Tuấn A 50.000.000^d (năm mươi triệu đồng).

Ngày 30/10/2018, anh Ba trả anh Tuấn A 100.000.000^d (một trăm triệu đồng).

Trường hợp bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả.

Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự; nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

2.2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Anh Lưu Văn B tự nguyện chịu 3.750.000^d (ba triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm nộp vào Ngân sách Nhà nước.

Hoàn trả cho anh Thái Tuấn A số tiền 3.750.000^d (ba triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0018137 ngày 05 tháng 6 năm 2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND huyện Định Hóa (02 bản);
- Chi cục thi hành án huyện Định Hóa;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án./.

THẨM PHÁN

Hoàng Văn Kiêm